

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến 2025,

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ, như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý nhà nước nhằm cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và chất lượng cuộc sống của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng, phát triển hoàn thiện Chính quyền điện tử (CQĐT) dựa trên dữ liệu và dữ liệu mở hướng tới Chính quyền số, xã hội số. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Giai đoạn 2019 - 2020

- Xây dựng CQĐT tỉnh Sóc Trăng theo Kiến trúc CQĐT tỉnh Sóc Trăng (phiên bản 1.0). Trong đó, khẩn trương xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh bằng các công nghệ hiện đại đảm bảo tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) của tỉnh và sẵn sàng kết nối với trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).

- Thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan, đơn vị và kết nối liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia theo lộ trình quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; đảm bảo 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; tối thiểu 80% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 60% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 20% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin CQĐT được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ cấp tỉnh đến cấp xã thông qua việc tích hợp xác thực với các hệ thống xác thực của Trung ương và địa phương.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của từng cơ quan, đơn vị đạt từ 20% trở lên; thực hiện tích hợp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia tuân thủ theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến thực hiện ở mức độ 4; Cổng Dịch vụ công của tỉnh đảm bảo cung cấp giao diện cho các thiết bị di động; 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp; 50% cơ quan nhà nước công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 100% Cổng thông tin điện tử các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố công khai đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; 20% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện thủ tục hành chính; 50% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử; 20% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến; 50% dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ CSDL quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp.

- Tối thiểu 30% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin Báo cáo tỉnh.

- Rút ngắn từ 30% - 50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc (eCabinet) được chuyển giao từ Trung ương và thông qua Hệ thống quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành của tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư, xây dựng, phát triển các CSDL quan trọng về dân cư, đất đai, tài nguyên, môi trường, kinh tế, xã hội, doanh nghiệp... đảm bảo kết nối đồng bộ với các CSDL quốc gia tuân thủ Kiến trúc CQĐT tỉnh Sóc Trăng.

- Duy trì, phát triển hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho 109 xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng bằng hình thức thuê dịch vụ CNTT, đảm bảo tất cả các cuộc họp có nội dung phù hợp đều được thực hiện qua Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã.

- Nâng cao năng lực, chất lượng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước. 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp huyện kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Đầu tư xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu điện tử tỉnh Sóc Trăng theo các tiêu chuẩn quốc tế đảm bảo năng lực triển khai CQĐT tỉnh. Nâng cấp hệ thống các mạng nội bộ (LAN), kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng; đầu tư xây dựng hệ

thống đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan, đơn vị tham gia vào hệ thống Mạng truyền số liệu chuyên dùng các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Phân đầu 100% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện, 70% cán bộ, công chức cấp xã biết sử dụng máy tính mức độ cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT; 100% cán bộ lãnh đạo, công chức chuyên trách/phụ trách CNTT tại các cơ quan trong hệ thống chính trị trong tỉnh được Đào tạo nâng cao kiến thức về Chính phủ điện tử, CQĐT, triển khai ứng dụng có hiệu quả trong công việc; Đào tạo chuyên sâu về an toàn bảo mật cho các người phụ trách an toàn, an ninh thông tin.

b) Giai đoạn 2021 - 2025

- Tiếp tục xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng CQĐT cấp tỉnh tuân thủ Kiến trúc CQĐT tỉnh Sóc Trăng, cập nhật lên các phiên bản Kiến trúc Chính phủ điện tử mới do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

- Cổng Dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin một cửa điện tử được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% giao dịch trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh được xác thực điện tử liên thông với các hệ thống của Trung ương.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- 40% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống CQĐT được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ cấp tỉnh đến cấp xã thông qua việc xác thực liên thông với các hệ thống của Trung ương và địa phương.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên; 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tích hợp 50% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 60% các hệ thống thông tin cấp tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP); thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các CSDL quốc gia không phải cung cấp lại.

- 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Triển khai nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (eCabinet) đến HĐND, UBND tỉnh, HĐND và UBND cấp huyện; đến cuối năm 2025 phần đầu 100% cuộc họp của HĐND, UBND tỉnh và trên 80% cuộc họp của HĐND và UBND cấp huyện thực hiện họp qua hệ thống thông tin phục vụ họp của HĐND, UBND.

- 100% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã biết sử dụng máy tính mức độ cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về ứng dụng, phát triển CNTT

a) Kiện toàn, đổi mới, nâng cao hiệu quả, phương thức chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CQĐT tỉnh thông qua môi trường mạng.

b) Xây dựng các Quy chế, Quy định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các hệ thống thông tin, CSDL cấp tỉnh.

c) Rà soát, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo hướng thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

d) Tích hợp Cổng dịch vụ công của tỉnh vào Cổng dịch vụ công quốc gia.

đ) Triển khai hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

e) Xây dựng Đề án đảm bảo an ninh mạng trong xây dựng và phát triển CQĐT, trình UBND tỉnh trong năm 2019.

g) Xây dựng bộ mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh thống nhất theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, CSDL cấp tỉnh, trình UBND tỉnh ban hành trong năm 2019.

h) Triển khai các Văn bản quy phạm pháp luật, quy định của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về xây dựng và phát triển CQĐT trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển CQĐT tỉnh phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử của Việt Nam

a) Hoàn thành cập nhật Kiến trúc CQĐT tỉnh Sóc Trăng theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0). Tổ chức triển khai cập nhật các hệ thống thông tin, các CSDL theo kiến trúc mới.

b) Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Trục liên thông văn bản của tỉnh tương thích với Trục liên thông văn bản quốc gia.

c) Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh đảm bảo tích hợp, chia sẻ, kết nối liên thông tất cả các hệ thống thông tin, CSDL trên địa bàn tỉnh, là đầu mối kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Quốc gia (NGSP), liên thông các hệ thống thông tin từ Trung ương đến địa phương để khai thác các hệ thống thông tin, CSDL Quốc gia như: hệ thống CSDL quốc gia về Dân cư, Doanh nghiệp, Tài nguyên môi trường, Tài chính, Thuế, Hải quan, Bảo hiểm, An sinh xã hội... đáp ứng theo tiến độ, lộ trình xây dựng các hệ thống CSDL Quốc gia, ngành, lĩnh vực của các cơ quan Trung ương.

d) Xây dựng, hoàn thiện các CSDL dùng chung để vận hành, khai thác trên nền tảng CQĐT tỉnh như: Bảo hiểm, An sinh xã hội, Đất đai, Tài nguyên môi trường, Phương tiện giao thông, Quy hoạch, Dự án đầu tư, Cán bộ, công chức, viên chức, Hộ tịch,...

đ) Xây dựng, hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đảm bảo phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Tái cấu trúc hạ tầng CNTT của tỉnh theo hướng kết hợp giữa mô hình tập trung và phân tán dựa trên công nghệ điện toán đám mây, tối ưu hóa hạ tầng CNTT của tỉnh (thực hiện thuê dịch vụ của các nhà cung cấp hàng đầu tại Việt Nam) nhằm khai thác sử dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, đồng thời tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, phòng chống thảm họa, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn thông tin, an ninh mạng của các hệ thống thông tin, CSDL của tỉnh.

e) Nâng cao năng lực, chất lượng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước, mở rộng, kết nối đến cấp xã trên địa bàn tỉnh.

g) Duy trì hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho 109 xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng theo hình thức thuê dịch vụ CNTT.

3. Xây dựng, phát triển CQĐT bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp, thực hiện chuyển đổi số quốc gia hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số

a) Tiếp nhận chuyển giao Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (eCabinet) và triển khai tại HĐND, UBND tỉnh, HĐND và UBND cấp huyện, theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, đưa vào vận hành tại địa phương trong năm 2020, tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021 - 2025.

b) Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 30/8/2018 của UBND tỉnh Sóc Trăng về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục hoàn thiện Công dịch vụ công của tỉnh, tích hợp cơ chế đăng nhập một lần từ Cổng dịch vụ công quốc gia.

c) Xây dựng và hoàn thiện hệ cơ sở dữ liệu báo cáo cấp tỉnh, kết nối vào nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) để liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Tiếp tục hoàn thiện trong giai đoạn 2021-2025.

d) Thực hiện kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc, tích hợp vào nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu liên thông (LGSP) của tỉnh nhằm tăng cường quản lý, kiểm soát thuốc đối với cơ quan quản lý, các cơ sở cung ứng thuốc và cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng và triển khai quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu trên nền tảng LGSP của CQĐT tỉnh.

đ) Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh các cơ quan trên địa bàn tỉnh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ dữ liệu trên nền tảng LGSP, bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

e) Nâng cấp, chuẩn hóa hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh tuân thủ Kiến trúc CQĐT tỉnh.

g) Triển khai giải pháp thanh toán trực tuyến trên hệ thống Một cửa điện tử và Cổng Dịch vụ công tỉnh Sóc Trăng.

h) Cung cấp giao diện trên thiết bị di động cho phần mềm Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh.

4. Xây dựng Chính phủ điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân

a) Xây dựng các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin phục vụ phát triển CQĐT, gồm: Hệ thống xử lý tấn công mạng Internet vào các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; hệ thống chia sẻ thông tin các cuộc tấn công mạng, mối đe dọa, nguy cơ về an toàn thông tin mạng; hệ thống giám sát cảnh báo sớm về nguy cơ an ninh mạng, hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025.

b) Triển khai giải pháp liên thông giữa Hệ thống chứng thực chữ ký số công cộng và Hệ thống chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên các hệ thống thông tin của tỉnh có giao tiếp với người dân và doanh nghiệp.

c) Triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các hệ thống thông tin và thiết bị di động để thuận tiện cho việc sử dụng của người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2019-2020, hoàn thiện trong giai đoạn 2021-2025.

d) Thành lập Đội ứng cứu sự cố máy tính, mạng máy tính trên địa bàn tỉnh. Chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách về an toàn, an ninh thông tin nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho CQĐT tỉnh.

đ) Triển khai thực hiện theo hướng dẫn công tác đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển CQĐT từ các cơ quan trung ương cho các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5. Bảo đảm các nguồn lực triển khai xây dựng CQĐT

a) Huy động nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước xây dựng CQĐT theo quy định của Luật Đầu tư công.

b) Khuyến khích, ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng CQĐT hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng công nghệ mới như: Trí tuệ nhân tạo (AI), Chuỗi khối (Blockchain), Internet kết nối vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API),... trong giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

c) Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển CQĐT trong bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh.

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ triển khai, phát triển CQĐT.

đ) Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai CQĐT; trong việc hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, đặc biệt là các cá nhân, tổ chức trên địa bàn các xã thực hiện các dịch vụ công mức độ 3, 4.

e) Tích cực triển khai chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong ứng dụng và phát triển CQĐT tỉnh.

g) Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về CQĐT; hướng dẫn người dân và doanh nghiệp khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

h) Đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ chuyên trách CNTT, An toàn thông tin, đội ứng cứu sự cố máy tính, mạng máy tính. Đào tạo nâng cao các kỹ năng ứng phó với các nguy cơ mất an toàn thông tin, xử lý mã độc và khắc phục sự cố.

i) Đào tạo chuẩn hóa kỹ năng ứng dụng CNTT theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông và cập nhật kỹ năng khai thác phần mềm dùng chung, bảo đảm 100% cán bộ, công chức khai thác tốt các ứng dụng CNTT trong công vụ.

6. Thiết lập cơ chế bảo đảm thực thi

a) Ban Chỉ đạo CQĐT tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng, phát triển CQĐT tỉnh Sóc Trăng.

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Thông tin và Truyền thông) đóng vai trò là cơ quan tham mưu chính bảo đảm thực thi Kế hoạch này.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố thành lập hoặc kiện toàn Ban Chỉ đạo CQĐT trên cơ sở Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT tại địa phương do đồng chí Chủ tịch UBND cấp huyện làm trưởng ban, trực tiếp chỉ đạo công tác ứng dụng CNTT, xây dựng, phát triển CQĐT tại địa phương.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo CQĐT tỉnh

Chỉ đạo triển khai, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và Kế hoạch này; thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và chỉ đạo theo từng giai đoạn của Nghị quyết số 17/NQ-CP.

2. Văn phòng HĐND, Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành và các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại điểm a Mục 3 Phần II của Kế hoạch này.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại điểm a, b, d, e, g, h Mục 1 Phần II; Mục 2 Phần II; điểm b, c, đ, e, g, h Mục 3 Phần II; Mục 4 Phần II; điểm c, d, đ, e, g, h, i Mục 5 Phần II; điểm a Mục 6 Phần II.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm a mục 5 Phần II.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm b Mục 5 Phần II.

6. Sở Tài chính

Phối hợp với các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền ban hành cơ chế cho ngân sách đầu tư cho sự nghiệp ứng dụng CNTT.

7. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm đ Mục 1 Phần II; điểm c Mục 5 Phần II. Rà soát, bổ sung biên chế CNTT trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt bảo đảm nhu cầu việc xây dựng CQĐT của tỉnh.

8. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm d, Mục 3, Phần II.

9. Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ tại điểm c Mục 1 Phần II; Riêng UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thêm điểm b Mục 6 Phần II.

b) Căn cứ vào Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 và Kế hoạch này để xây dựng, cụ thể hóa các nhiệm vụ, tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả; định kỳ đánh giá, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện (thời gian lấy số liệu báo cáo quý I từ ngày 15/12 năm trước tới ngày 14/3, quý II từ ngày 15/3 đến ngày 14/6, quý III từ ngày 15/6 đến ngày 14/9, quý IV từ ngày 15/9 đến ngày 14/12) gửi Sở Thông tin và Truyền thông chậm nhất vào ngày 20 tháng cuối mỗi quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Ban Chỉ đạo CPĐT quốc gia;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP.Tỉnh ủy, VP.HĐND tỉnh;
- Thành viên BCĐ CQĐT tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TH, VX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Hùng



PHỤ LỤC

Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 89 /KH-UBND ngày 17 /6/2019 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành		Ghi chú
				2019-2020	2021-2025	
I	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin					
1	Kiểm toàn, đổi mới, nâng cao hiệu quả, phương thức chỉ đạo của Ban Chỉ đạo CQĐT tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019		
2	Xây dựng các Quy chế, Quy định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các hệ thống thông tin, CSDL cấp tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
3	Rà soát, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo hướng thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường mạng	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các đơn vị có liên quan	2019-2020	2021-2025	
4	Tích hợp cổng dịch vụ công của tỉnh vào Cổng dịch vụ công quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019	2021-2025	
5	Triển khai hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019		



6	Xây dựng Đề án đảm bảo an ninh mạng trong xây dựng và phát triển CQĐT	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019		
7	Xây dựng bộ mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh thống nhất theo tiêu chuẩn quốc tế phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu của tất cả các hệ thống thông tin, CSDL cấp tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
8	Triển khai các Văn bản quy phạm pháp luật, các hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương về xây dựng và phát triển CQĐT.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
II Xây dựng nền tảng công nghệ phát triển CQĐT tỉnh phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử của Việt Nam						
1	Hoàn thành cập nhật Kiến trúc CQĐT tỉnh Sóc Trăng theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0). Tổ chức triển khai cập nhật các hệ thống thông tin, các CSDL theo kiến trúc mới.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 9/2019	2021-2025	
2	Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Trục liên thông văn bản của tỉnh tương thích với Trục liên thông văn bản quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2019		
3	Xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) cấp tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
4	Hoàn thiện các CSDL dùng chung để vận hành, khai thác trên nền tảng CQĐT tỉnh như: Bảo hiểm, An sinh xã hội, Đất đai, Tài nguyên môi trường, Phương tiện giao thông, Quy hoạch, Dự án đầu tư, Cán bộ công chức viên chức, Hộ tịch,...	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019	2021-2025	

5	Xây dựng, hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đảm bảo phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
6	Nâng cao năng lực, chất lượng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước, mở rộng, kết nối đến cấp xã trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn	2019-2020	2021-2025	
7	Duy trì hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho 109 xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng theo hình thức thuê dịch vụ CNTT	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn	2019-2020	2021-2025	
III	Xây dựng, phát triển CQĐT bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp, thực hiện chuyển đổi số quốc gia hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số					
1	Tiếp nhận chuyển giao Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (eCabinet) và triển khai tại HòND, UBND tỉnh, HòND và UBND cấp huyện, theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ	Văn phòng HòND; Văn phòng UBND tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	2020	2021-2025	
2	Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 30/8/2018 của UBND tỉnh Sóc Trăng về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục hoàn thiện Cổng dịch vụ công của tỉnh, tích hợp cơ chế đăng nhập một lần từ Cổng dịch vụ công quốc gia.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020		

3	Xây dựng và hoàn thiện Cơ sở dữ liệu báo cáo cấp tỉnh, kết nối vào nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) để liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
4	Thực hiện kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc, tích hợp vào nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu liên thông (LGSP) của tỉnh nhằm tăng cường quản lý, kiểm soát thuốc đối với cơ quan quản lý, các cơ sở cung ứng thuốc và cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
5	Xây dựng và triển khai quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử đến từng người dân, kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu trên nền tảng LGSP của CQĐT tỉnh	Sở Y tế	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
6	Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
7	Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh tuân thủ Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019		
8	Triển khai giải pháp thanh toán trực tuyến trên hệ thống Một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công tỉnh Sóc Trăng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
9	Cung cấp giao diện trên thiết bị di động cho phần mềm Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020		

IV Xây dựng Chính phủ điện tử bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân						
1	Xây dựng Hệ thống xử lý tấn công mạng Internet vào các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		2021-2025	
2	Xây dựng Hệ thống chia sẻ thông tin các cuộc tấn công mạng, mối đe dọa, nguy cơ về an toàn thông tin mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		2021-2025	
3	Xây dựng Hệ thống giám sát cảnh báo sớm về nguy cơ an ninh mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		2021-2025	
4	Triển khai giải pháp liên thông giữa Hệ thống chứng thực chữ ký số công cộng và Hệ thống chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên các hệ thống thông tin của tỉnh có giao tiếp với người dân và doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban Cơ yếu Chính phủ; Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020		
5	Triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các hệ thống thông tin và thiết bị di động	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban Cơ yếu Chính phủ; Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
6	Thành lập Đội ứng cứu sự cố máy tính, mạng máy tính trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các cơ quan liên quan	2019		
7	Hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển CQĐT	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2019-2020	2021-2025	



V	Bảo đảm các nguồn lực triển khai xây dựng Chính phủ điện tử					
1	Huy động nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước xây dựng CQĐT theo quy định của Luật Đầu tư công	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan đơn vị liên quan	2019-2020	2021-2025	
2	Khuyến khích, ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các Chương trình nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng CQĐT hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng công nghệ mới như Trí tuệ nhân tạo (AI), Chuỗi khối (Blockchain), Internet kết nối vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API),...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
3	Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển CQĐT trong bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	2019-2020	2021-2025	
4	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ triển khai, phát triển CQĐT	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	2019-2020	2021-2025	
5	Tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc triển khai CQĐT; trong việc hỗ trợ các cá nhân, tổ chức, đặc biệt là các cá nhân, tổ chức trên địa bàn các xã thực hiện các dịch vụ công mức độ 3, 4	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các đơn vị có liên quan.	2019-2020	2021-2025	
6	Tích cực triển khai chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp và phát triển CQĐT tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các cơ quan Báo đài.	2019-2020	2021-2025	

7	Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về CQĐT, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
8	Đào tạo chuyên sâu cho đội ngũ chuyên trách CNTT, An toàn thông tin, đội ứng cứu sự cố máy tính, mạng máy tính. Đào tạo nâng cao các kỹ năng ứng phó với các nguy cơ mất an toàn thông tin, xử lý mã độc và khắc phục sự cố	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
9	Đào tạo chuẩn hóa kỹ năng ứng dụng CNTT theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT và cập nhật kỹ năng khai thác phần mềm dùng chung, bảo đảm 100% cán bộ, công chức khai thác ứng dụng tốt CNTT trong công vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2019-2020	2021-2025	
VI	Thiết lập cơ chế bảo đảm thực thi					
1	Duy trì hoạt động Ban Chỉ đạo CQĐT tỉnh Sóc Trăng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hằng năm		Đã thành lập tại Quyết định số 3420/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng
2	Thành lập hoặc kiện toàn Ban Chỉ đạo CQĐT trên cơ sở Ban Chỉ đạo ứng dụng CNTT tại địa phương	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2019		